**Mẫu số B02/BCTC-HN**

*(Kèm theo Thông tư số 108/2025/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN:.....
**ĐƠN VỊ BÁO CÁO:.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT

*Năm.....*

*Đơn vị tính:.....*

| STT | Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Năm nay |
|---|---|---|---|---|
| A | B | C | D | 1 |
| **1** | **DOANH THU** | **400** | | |
| 1.1 | Doanh thu từ kinh phí NSNN cấp | 411 | | |
| 1.2 | Doanh thu từ nhà tài trợ nước ngoài | 412 | | |
| 1.3 | Doanh thu từ phí được khấu trừ, để lại | 413 | | |
| 1.4 | Doanh thu tài chính | 414 | | |
| 1.5 | Doanh thu từ hoạt động nghiệp vụ | 415 | | |
| 1.6 | Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ | 416 | | |
| | - Doanh thu do đơn vị trực tiếp thu | 417 | | |
| | - Doanh thu kinh phí cung cấp dịch vụ sự nghiệp công từ NSNN | 418 | | |
| 1.7 | Thu nhập khác | 419 | | |
| **2** | **CHI PHÍ** | **450** | | |
| 2.1 | Chi phí hoạt động không giao tự chủ | 451 | | |
| 2.2 | Chi phí hoạt động giao tự chủ của cơ quan nhà nước và đơn vị không có hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ | 452 | | |
| 2.3 | Chi phí tài chính | 453 | | |
| 2.4 | Giá vốn hàng bán | 454 | | |
| 2.5 | Chi phí bán hàng | 455 | | |
| 2.6 | Chi phí quản lý của hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ | 456 | | |
| 2.7 | Chi phí khác | 457 | | |
| 2.8 | Chi phí tài sản bàn giao | 458 | | |
| **3** | **CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP** | **460** | | |

| STT | Chỉ tiêu | Mã số | Thuyết minh | Năm nay |
|---|---|---|---|---|
| A | B | C | D | 1 |
| **4** | **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM** | **500** | | |
| **5** | **ĐIỀU CHỈNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DO CHI PHÍ GHI NHẬN NĂM NAY NHƯNG DOANH THU ĐÃ GHI NHẬN NĂM TRƯỚC** | **510** | | |
| **6** | **THẶNG DƯ/THÂM HỤT TRONG NĂM** | **520** | | |
| | - Các khoản phân phối vào quỹ thuộc đơn vị | 521 | | |
| | - Nguồn kinh phí mang sang năm sau | 522 | | |
| | - Thặng dư không phân phối/thâm hụt chuyển năm sau | 525 | | |

*Lập, ngày ... tháng ... năm.....*

| NGƯỜI LẬP BIỂU | KẾ TOÁN TRƯỞNG /PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN | THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ |
|---|---|---|
| *(Ký, họ tên)* | *(Ký, họ tên)* | *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |